

LỊCH HỌC LỚP HỌC PHẦN TIẾNG ANH 2 - KHÓA 8

Sau khi tổ chức kiểm tra phân loại đầu vào

STT	Lớp	Sĩ số	Đối tượng	Giảng viên giảng dạy	Lịch học, phòng học
1	D-8A1	26	Sinh viên đạt điểm 50 đến 80	Nguyễn Thị Hoa	Sáng thứ 4, tuần 23 đến 41, sáng thứ 6, tuần 35 đến 40, tại phòng học lý thuyết 01
2	D-8A2	26	Sinh viên đạt điểm 30 đến 49	Ngô Thị Hoàng Anh	Sáng thứ 4, tuần 23 đến 41, sáng thứ 6, tuần 35 đến 40, tại phòng học tiếng 01
3	D-8A3	40	Sinh viên đạt điểm 0 đến 29	Ngô Thị Hoàng Anh	Chiều thứ 4, tuần 23 đến 41, chiều thứ 6, tuần 35 đến 40, tại phòng học tiếng 02

(Có danh sách cụ thể các lớp kèm theo)

Lưu ý: Các Phòng học lý thuyết 01, phòng học tiếng 01, 02 ở Tầng 3, Nhà B1 (Trung tâm Thông tin - Thư viện).

Ngày 12 tháng 12 năm 2018

TRƯỞNG PHÒNG 


TS. Nguyễn Tuấn Dương

DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH 2 - D-8A1

*Lịch học: Tiết 1 - 5, Sáng thứ 4, tuần 23 đến 41, sáng thứ 6, tuần 35 đến 40,
tại phòng học lý thuyết 01 (tầng 3 - Nhà B1)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Bùi Thị Thanh	Hiền	D-KETOAN8A	30	88	
2	Hoàng Thị Linh	Chi	D-KETOAN8A	11	87	
3	Nguyễn Thị Thùy	Linh	D-KETOAN8A	43	84	
4	Diêm Thị Lan	Chi	D-KETOAN8A	10	82	
5	Giáp Văn	Duy	D-THUY8A	21	76	
6	Nguyễn Thị	Huệ	D-KETOAN8A	34	73	
7	Tạ Thị Minh	Trang	D-CNTP8A	84	73	
8	Nguyễn Ngọc	Ánh	D-KETOAN8A	5	67	
9	Thân Hoàng Diệp	Mai	D-KETOAN8A	50	67	
10	Vũ Thanh	Trà	D-KETOAN8A	83	67	
11	Nguyễn Ngọc	Ánh	D-KETOAN8A	6	66	
12	Phạm Thị Thái	Ngọc	D-KETOAN8A	58	64	
13	Phạm Hà	Giang	D-KETOAN8A	23	63	
14	Nguyễn Bảo	Anh	D-QLTN8A	1	61	
15	Phạm Ngọc	Lâm	D-THUY8A	41	60	
16	Nguyễn Thị	Nương	D-KETOAN8A	62	58	
17	Nguyễn Phương	Hoa	D-KETOAN8A	32	56	
18	Nông Tuấn	Anh	D-KHCT8A	3	55	
19	Nguyễn Thị	Bình	D-KETOAN8A	7	54	
20	Lưu Quang	Linh	D-THUY8A	42	54	
21	Nguyễn Hồng	Nhung	D-CNTP8A	61	54	
22	Vì Thị	Phượng	D-KHCT8A	63	51	
23	Vũ Thị Diệu	Linh	D-KETOAN8A	45	50	
24	Trần Văn	Mạnh	D-KETOAN8A	53	50	
25	Bùi Thị	Hiêng	D-KETOAN8A	60A	50	
26	Trịnh Đức	Thành	D-THUY8A	76	50	

TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Ngày 12 tháng 12 năm 2018

GIÁM ĐỐC

TS. Nguyễn Tuấn Dương

ThS. Đỗ Thị Huyền

DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH 2 - D-8A2

*Lịch học: Tiết 1 - 5, Sáng thứ 4, tuần 23 đến 41, sáng thứ 6, tuần 35 đến 40,
tại phòng học tiếng 01 (tầng 3 - Nhà B1)*

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn	Minh	D-QLTN8A	55	48	
2	Nông Thị	Bình	D-KETOAN8A	8	46	
3	Lê Ngọc	Hiền	D-THUY8A	31	46	
4	Chu Đức	Mạnh	D-QLTN8A	51	46	
5	Lê Hồng	Nhung	D-KETOAN8A	60	46	
6	Dương Văn	Tự	D-KHCT8A	85	46	
7	Nguyễn Thành	Huân	D-KETOAN8A	33	45	
8	Nguyễn Hồng	Đức	D-THUY8A	18	43	
9	Nguyễn Thị	Thanh	D-THUY8A	75	43	
10	Hoàng Thị	Uyên	D-KETOAN8A	91	43	
11	Nguyễn Thúy	Cải	D-KETOAN8A	9	40	
12	Nguyễn Ninh	Thuận	D-THUY8A	80	39	
13	Nguyễn Đức	Mạnh	D-KHCT8A	52	36	
14	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	D-KETOAN8A	73	36	
15	Nguyễn Ngọc	Thắng	D-QLTN8A	74	36	
16	Nông Thế	Công	D-KHCT8A	15	34	
17	Loan Minh	Nhật	D-THUY8A	59	34	
18	Nguyễn Xuân	Quế	D-THUY8A	65	34	
19	Nông Kim	Thùy	D-QLTN8A	81	32	
20	Luân Văn	Toàn	D-THUY8A	82	32	
21	Diêm Thị	Tuyết	D-KETOAN8A	90	32	
22	Bùi Quang	Huy	D-KETOAN8A	36	30	
23	Nguyễn Văn	Linh	D-THUY8A	44	30	
24	Ngô Trọng	Sang	D-THUY8A	69	30	
25	Nguyễn Thị	Sen	D-KETOAN8A	70	30	
26	Hà Anh	Sơn	D-CNTP8A	71	30	

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Nguyễn Tuấn Dương

Ngày 12 tháng 12 năm 2018

GIÁM ĐỐC

ThS. Đỗ Thị Huyền

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG - LÂM BẮC GIANG

TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC**DANH SÁCH LỚP TIẾNG ANH 2 - D-8A3**

Lịch học: Tiết 6 - 10, Chiều thứ 4, tuần 23 đến 41, chiều thứ 6, tuần 35 đến 40, tại phòng học tiếng 02 (tầng 3 - Nhà B1)

STT	Họ và tên		Lớp	SBD	Điểm kiểm tra	Ghi chú
1	Bàn Văn	Chiến	D-KHCT8A	13	28	
2	Nguyễn Quang	Doanh	D-QLTN8A	17	28	
3	Nguyễn Văn	Huy	D-CNTP8A	39	28	
4	Vũ Phương	Nam	D-KHCT8A	56	28	
5	Bùi Minh	Tuấn	D-QLTN8A	86	28	
6	Nguyễn Thị Kim	Tươi	D-KETOAN8A	88	28	
7	Phạm Thị Kim	Chi	D-KETOAN8A	12	26	
8	Trần Thị	Quỳnh	D-CNTP8A	68	26	
9	Nguyễn Văn	Tuyền	D-KHCT8A	89	26	
10	Nguyễn Văn	Hải	D-CNTP8A	27	24	
11	Nguyễn Ngọc Hải	Long	D-THUY8A	47	24	
12	Phan Thị	Nga	D-CNTP8A	57	24	
13	Nguyễn Mạnh	Tuấn	D-KETOAN8A	87	24	
14	Đỗ Văn	Quảng	D-KETOAN8A	64	23	
15	Đặng Tiến	Dũng	D-QLTN8A	19	20	
16	Nguyễn Đình	Lộc	D-THUY8A	46	20	
17	Nguyễn Hoàng	Sơn	D-THUY8A	72	20	
18	Hà Văn	Thọ	D-THUY8A	79	20	
19	Chu Quốc	Huy	D-THUY8A	37	18	
20	Đào Thị Thanh	Thảo	D-CNTP8A	77	18	
21	Nguyễn Thanh	Hương	D-CNTP8A	35	16	
22	Nguyễn Trí	Minh	D-THUY8A	54	16	
23	Vũ Hải	Hà	D-QLTN8A	24	14	
24	Nguyễn Thị	Hạ	D-CNTP8A	25	14	
25	Lâm Quốc	Huy	D-CNTP8A	38	12	
26	Nguyễn Tuấn	Anh	D-KETOAN8A	2	0	Bỏ thi
27	Vũ Phương	Anh	D-KETOAN8A	4	0	Bỏ thi
28	Nguyễn Bá	Công	D-CNTP8A	14	0	Bỏ thi
29	Nguyễn Hải	Đặng	D-QLTN8A	16	0	Bỏ thi
30	Thân Mạnh	Dũng	D-KETOAN8A	20	0	Bỏ thi
31	Ngô Văn	Duy	D-KETOAN8A	22	0	Bỏ thi
32	Nguyễn Thị Thu	Hải	D-KETOAN8A	26	0	Bỏ thi
33	Vũ Tiến	Hải	D-KETOAN8A	28	0	Bỏ thi
34	Lưu Thị	Hậu	D-THUY8A	29	0	Bỏ thi
35	Nguyễn Quốc	Khánh	D-KETOAN8A	40	0	Bỏ thi
36	Nguyễn Quang	Long	D-KETOAN8A	48	0	Bỏ thi
37	Nguyễn Trí	Lực	D-QLTN8A	49	0	Bỏ thi
38	Nguyễn Văn	Quyết	D-THUY8A	66	0	Bỏ thi
39	Phạm Như	Quỳnh	D-KETOAN8A	67	0	Bỏ thi
40	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	D-KETOAN8A	78	0	Bỏ thi

TRƯỜNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Nguyễn Tuấn Dương

Ngày 12 tháng 12 năm 2018

GIÁM ĐỐC

ThS. Đỗ Thị Huyền